

Bản án số: 159/2024/HSST

Ngày: 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:

Ông Lương Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2024/HSST ngày 28/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2024/QĐXXST-HS ngày 15/7/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; Sinh năm 1986, tại Tp. H; Hộ khẩu thường trú: Số 569 Chợ C, phường L, Quận K, Tp. H; Chỗ ở: Số 350/56 đường L, Phường P, quận G, Tp. H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960; Vợ Huỳnh Cẩm Lê Q, sinh năm 1988; Con Nguyễn Quốc Q, sinh năm 2013, Nguyễn Quỳnh Bảo N, sinh năm 2022 Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1978 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: 453 Chợ C, phường L, Quận N, Tp. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 20 phút, ngày 06/8/2023, Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986, HKTT: Số 569 Chợ C, phường L, Quận N, Thành phố H đang ngồi trên xe máy hiệu Click, BS 59S1-828.26 để chờ mua bánh mì trước địa chỉ số 318 đường Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra 363, Công an quận Gò Vấp kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, Nguyễn Văn Q xuất trình được Căn cước công dân, giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe số 7902205400003 mang tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 23/02/1986, Nơi thường trú số 569 Chợ Cầu Muối, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/6/2022. Qua kiểm tra nghi vấn là giấy phép lái xe giả nên Tổ tuần tra mời Nguyễn Văn Q về trụ sở Công an phường 05, quận Gò Vấp làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận: Vào khoảng tháng 5/2022, khi Nguyễn Văn Q đang uống cà phê tại địa chỉ số 01 đường Quang Trung, phường 03, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp một người thanh niên tên H (không rõ lai lịch). Trong lúc uống cà phê, Nguyễn Văn Q nói với H mình mới mua chiếc xe Click nhưng chưa có bằng lái A1 thì H nói có biết chỗ thi giấy phép lái xe. Lúc này H gợi ý cho Nguyễn Văn Q sẽ có người thi hộ vòng sát hạch giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) thì Nguyễn Văn Q đồng ý. Sau đó Nguyễn Văn Q đưa cho H 04 tấm hình chân dung của Nguyễn Văn Q (khổ 3cm x 4cm) và H dùng điện thoại của H chụp hình chứng minh nhân dân của Nguyễn Văn Q để làm hồ sơ đăng ký thi giấy phép lái xe. Khoảng 02 tuần sau, H đưa lại cho Nguyễn Văn Q 01 (một) giấy phép lái xe số 7902205400003 mang tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 23/02/1986, Nơi thường trú: 569 Chợ Cầu Muối, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/6/2022. Sau khi nhận giấy phép lái xe do H đưa nhưng Nguyễn Văn Q không nhận hồ sơ gốc và hình ảnh cá nhân trên giấy phép lái xe có dấu hiệu sai lệch nên Nguyễn Văn Q đã biết giấy phép lái xe do H cung cấp là giấy tờ, tài liệu giả. Tuy nhiên, Nguyễn Văn Q vẫn tiếp tục sử dụng khi lưu thông trên đường và xuất trình khi cơ quan Công an kiểm tra. (Bút lục 18-30).

Căn cứ kết luận giám định số 8819/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Giấy phép lái xe số 7902205400003, đứng tên Nguyễn Văn Q là giả. (Bút lục: 53)

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) giấy phép lái xe giả số 7902205400003 mang tên Nguyễn Văn Q, cấp ngày 13/06/2022;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6 Z5G, số Imeil: 868311056988597. Quá trình điều tra xác định điện thoại di động không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại Nguyễn Văn Q. (Bút lục: 62-63)

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Click, BS 59S1-828.26 có số khung MLHJF3508D5056223, số máy JF350E0056223. Qua xác minh xe gắn máy Click do chị Nguyễn Thị Ngọc Tuyết (sinh năm 1978, địa chỉ số 453 Chợ Cầu Muối, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu. Tiến hành ghi lời khai được biết: Chị Nguyễn Thị Minh T là chị ruột của Nguyễn Văn Q, từ tháng 01/2018 chị Nguyễn Thị Minh T đã bán lại xe gắn máy nêu trên cho Nguyễn Văn Q (chưa làm thủ tục sang tên) để sử dụng cho đến nay với giá 25.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định xe gắn máy trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại cho Nguyễn Văn Q. (Bút lục 60-61)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 03/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm h, i, s, khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tính từ ngày Tòa tuyên án.

Đề nghị xử lý vật chứng như sau:

-Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6 Z5G, số Imeil: 868311056988597 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Click, BS 59S1-828.26 có số khung MLHJF3508D5056223, số máy JF350E0056223. Cơ quan đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe giả số 790220540003 mang tên Nguyễn Văn Q, cấp ngày 13/06/2022 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi khoảng 03 giờ 20 phút ngày 06/8/2023, khi bị Tổ tuần tra 363, Công an quận Gò Vấp kiểm tra, bị cáo đã xuất trình giấy phép lái xe số 790220540003 mang tên Nguyễn Văn Q, cấp ngày 13/06/2022 nhằm để đối phó với lực lượng chức năng đang thi hành công vụ. Tại bản kết luận giám định số 8819/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Giấy phép lái xe số 790220540003, đứng tên Nguyễn Văn Q là giả. Do có quen biết với đối tượng tên H (không rõ lai lịch) gợi ý làm thủ tục cấp Giấy phép lái xe mà không cần thiết phải đi học đi thi theo quy định, bị cáo đã chi cho đối tượng H 1.300.000 đồng và hình 04 tấm ảnh 4x6 để có giấy phép lái xe hạng A1 nói trên. Bằng ý thức chủ quan của mình bị cáo biết rõ Giấy phép lái xe nói trên là giả nhưng bị cáo đã cố tình sử dụng để đối phó với cơ quan có thẩm quyền khi bị kiểm tra, đây là hành vi trái pháp luật. Do đó, đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan cơ quan tổ chức” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã quy kết là đúng người, đúng tội

[3] Xét bị cáo là người có sức khỏe, đã trưởng thành và đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, biết hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện vì mục đích cá nhân khi bị Cơ quan có thẩm quyền bắt phạt vi phạm về Luật giao thông đường bộ thì xuất trình các giấy tờ được làm giả để đối phó.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính của Cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc các giấy tờ khác, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án thích đáng với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về việc làm sai trái của mình,

bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có 02 con còn nhỏ (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2022), bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ có tác dụng răn đe và phòng ngừa đồng thời nhằm giúp cho bị cáo có cơ hội trở thành một công dân có ích cho gia đình cho xã hội nhằm thể hiện tinh thần nhân đạo của pháp luật Xã Hội Chủ Nghĩa.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo gặp nhiều khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6]Đối với đối tượng nam thanh niên tên H không rõ lai lịch khi nào xác minh làm rõ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6 Z5G, số Imeil: 868311056988597 và 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Click, BS 59S1-828.26 có số khung MLHJF3508D5056223, số máy JF350E0056223. Cơ quan đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc giao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe giả số 790220540003 mang tên Nguyễn Văn Q, cấp ngày 13/06/2022; Xét đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm h, i, s, khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể ra quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

- Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án Đối với 01 (một) giấy phép lái xe giả số 790220540003 mang tên Nguyễn Văn Q, cấp ngày 13/06/2022

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Lương Quốc Việt

